

ỦY BAN DÂN TỘC - BỘ TÀI CHÍNH**ỦY BAN DÂN TỘC -
BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/TTLT-UBDT-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách
đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg);

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn về nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín; chế độ, chính sách và quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có uy tín quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện bình chọn, xét công nhận người có uy tín**1. Nguyên tắc**

a) Người được bình chọn, xét công nhận là người có uy tín phải có đủ các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và được trên 50% tổng số đại biểu dự hội nghị liên ngành thôn bình chọn;

b) Tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của tỉnh;

c) Hàng năm, tổ chức rà soát, đánh giá, kịp thời đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín.

2. Điều kiện

a) Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (thôn đủ điều kiện) được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín;

b) Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện nhưng cần bình chọn nhiều hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn, biên giới, xung yếu, phức tạp về an ninh, trật tự: căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định số lượng và việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín đối với các thôn quy định tại điểm b khoản 2 Điều này nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn tỉnh không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của tỉnh.

Điều 4. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín**1. Cung cấp thông tin**

a) Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, người có uy tín được cấp ủy, chính quyền các cấp nơi cư trú phổ biến, cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Thông tư số 97/2010/TT-BTC);

b) Hàng năm, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của địa phương; căn cứ danh sách người có uy tín cần tập huấn, bồi dưỡng kiến thức; tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh do UBND xã lập, UBND tỉnh chỉ đạo Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức:

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phù hợp với người có uy tín. Số lượng lớp, cấp tổ chức do UBND tỉnh quy định. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC và Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Thăm quan học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Việc thành lập đoàn, số lượng đoàn thăm quan học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh do UBND tỉnh quy định, trong đó thăm quan ngoài tỉnh do cấp tỉnh tổ chức 1 năm/1 lần/1 Đoàn. Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính.

c) Người có uy tín được cấp:

- 01 tờ/số báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ/số Bản tin Dân tộc và miền núi của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh hoặc 01 tờ/số báo tỉnh nơi người có uy tín cư trú do UBND tỉnh quyết định và giao Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh quản lý, thực hiện. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán giao hàng năm của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh để cấp báo trực tiếp cho người có uy tín.

- Trường hợp cùng thời điểm mà người có uy tín được cấp các loại báo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều này từ các chính sách khác nhau thì chỉ được cấp 01 tờ báo của mỗi loại.

2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

Người có uy tín được cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú:

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số;

b) Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi người có uy tín ốm đau phải nằm viện điều trị từ tuyến huyện trở lên;

c) Thăm hỏi hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai; thăm viếng bố (bố đẻ, bố chồng hoặc bố vợ, bố nuôi hợp pháp theo quy định của pháp luật), mẹ (mẹ đẻ, mẹ chồng hoặc mẹ vợ, mẹ nuôi hợp pháp theo quy định của pháp luật), vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi hợp pháp theo quy định của pháp luật), bản thân người có uy tín qua đời;

Nội dung, mức chi tại các điểm a, b, c khoản 2 của Điều này thực hiện theo quy định tương ứng tại các điểm a, b, c khoản 2 của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

d) Người có uy tín trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu hy sinh hoặc bị thương mà đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 17 hoặc Điều 27 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ được cấp có thẩm quyền xem xét hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định công nhận người có uy tín là liệt sỹ hoặc hưởng các chế độ như thương binh thực hiện theo quy định tại Mục 3, Mục 6 Chương II của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

3. Đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm, làm việc với cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý, đón tiếp người có uy tín

a) Cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý, đón tiếp người có uy tín, gồm:

- Cơ quan Trung ương: Ủy ban Dân tộc, Bộ Công an, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và các cơ quan giúp lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ tổ chức đón tiếp người có uy tín;

- Cơ quan địa phương: Cơ quan công tác dân tộc, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Bộ đội Biên phòng và cơ quan giúp cấp ủy, Hội đồng nhân dân, UBND cấp tỉnh, huyện tổ chức đón tiếp người có uy tín.

b) Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý, đón tiếp người có uy tín. Nội dung, mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định về chế độ chi tiếp khách trong nước và Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện.

4. Chế độ khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự được đề nghị xét khen thưởng. Hồ sơ, thủ tục và mức chi tiền thưởng cho người có uy tín áp dụng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005.

Đối với các trường hợp được khen ngoài đối tượng quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ, cơ quan quyết định khen thưởng căn cứ khả năng ngân sách dành cho công tác thi đua khen thưởng để thực hiện, nhưng mức tối đa không vượt quá mức tiền thưởng quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Trường hợp cùng thời điểm mà người có uy tín được hưởng các chính sách, chế độ hỗ trợ giống nhau nhưng với các mức khác nhau thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 5. Trình tự, thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín

Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín trên địa bàn tỉnh theo trình tự, thủ tục như sau:

1. Bình chọn người có uy tín

Căn cứ văn bản chỉ đạo của UBND xã, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn chủ trì, phối hợp với Chi ủy, Trưởng thôn, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn tổ chức hội nghị liên ngành bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần 1 chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần 2 theo trình tự nêu trên, nếu không bình chọn được thì thôn đó không có người có uy tín); Trưởng thôn lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi UBND xã kèm theo biên bản hội nghị liên ngành thôn (theo Biểu mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư này).

Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của thôn và hoàn thành trước ngày 20 tháng 01 hàng năm.

2. Rà soát kết quả bình chọn người có uy tín

UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn trong xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi UBND huyện kèm theo biên bản họp của UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn (theo Biểu mẫu 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các thôn và hoàn thành trước ngày 10 tháng 02 hàng năm.

3. Tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín

UBND huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của các xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kèm theo biểu tổng hợp danh sách đề nghị xét công nhận người có uy tín của huyện.